

	VIETTEL AI RACE	TD326
	HƯỚNG DẪN QUẢN LÝ CẤP PHÁT, THU HỒI TÀI NGUYÊN IP	Lần ban hành: 1

## 1. Mục đích

Hướng dẫn các bước thực hiện, trách nhiệm của các đơn vị trong công tác đảm bảo tài nguyên IP phục vụ cho sản xuất kinh doanh. Bao gồm:

- Hướng dẫn nghiệp vụ cấp phát tài nguyên IP.
- Hướng dẫn nghiệp vụ thu hồi tài nguyên IP.

## 2. Phạm vi áp dụng

Hướng dẫn này áp dụng cho các hoạt động liên quan tới công tác đảm bảo tài nguyên CNTT và hạ tầng viễn thông phục vụ cho hoạt động phát triển và sản xuất kinh doanh.

## 3. Đối tượng áp dụng

Hướng dẫn này áp dụng cho các đơn vị trong công ty.

## 4. Giải thích thuật ngữ, định nghĩa, khái niệm

### 4.1 Giải thích thuật ngữ, định nghĩa, khái niệm

- Tài nguyên địa chỉ IP: Bao gồm địa chỉ IPv4 public, IPv4 private, IPv6.
- Hạ tầng viễn thông bao gồm các hệ thống: Truyền dẫn quốc tế, Truyền dẫn trong nước, mạng cố định, mạng di động, WIFI, mạng viễn thông vệ tinh.
- Hạ tầng CNTT: Hạ tầng phần cứng (Hệ thống máy chủ, thiết bị lưu trữ, các thiết bị hỗ trợ phần mềm khác), hệ điều hành, cơ sở dữ liệu, hệ thống các phần mềm phục vụ sản xuất kinh doanh nội bộ và bên ngoài.
- Hệ thống quản lý tài nguyên: Hệ thống công cụ cấp phát tài nguyên IP tự động trên NIMS, hệ thống giám sát lưu lượng dịch vụ IP (Netflow).
- Đơn vị sử dụng (ĐVSD): Là đơn vị có nhu cầu về việc sử dụng tài nguyên IP.

	VIETTEL AI RACE	TD326
	HƯỚNG DẪN QUẢN LÝ CẤP PHÁT, THU HỒI TÀI NGUYÊN IP	Lần ban hành: 1

- Đơn vị cấp phát (ĐVCP): Là đơn vị cấp phát hoặc phân phối địa chỉ IP cho các đơn vị có nhu cầu sử dụng.
- Quản lý, cấp phát tài nguyên cấp 1: Là đơn vị đầu tiên trong một tổ chức chịu trách nhiệm cấp phát địa chỉ cho các đơn vị khác
- Quản lý, cấp phát tài nguyên cấp 2: Là đơn vị tiếp nhận IP cấp phát từ các đơn vị cấp 1 và có trách nhiệm cấp phát cho các đơn vị có nhu cầu sử dụng khác.

#### 4.2 Từ viết tắt

STT	Từ viết tắt	Giải thích
1.	BGĐ	Ban Giám Đốc
2.	TCT	Tổng công ty
3.	TT	Trung tâm
4.	CNTT	Công nghệ thông tin
5.	ĐVSD	Đơn vị sử dụng
6.	ĐVCP	Đơn vị cấp phát tài nguyên
7.	BP QLTN	Bộ phận Quản lý tài nguyên (cấp phòng)

	VIETTEL AI RACE	TD326
	HƯỚNG DẪN QUẢN LÝ CẤP PHÁT, THU HỒI TÀI NGUYÊN IP	Lần ban hành: 1

8.	Đơn vị VHKT	Bộ phận Vận hành khai thác
9.	GNOC	Global Network Operations Center: Hệ thống quản lý và điều hành mạng lưới toàn cầu
10.	BM	Biểu mẫu
11.	SR	Service Request - Yêu cầu dịch vụ cần đáp ứng
12.	CR	Change Request: Phiếu yêu cầu tác động mạng lưới
13.	PYC	Phiếu yêu cầu
14.	PAKD	Phương án kinh doanh

## 5. Trách nhiệm các bên liên quan

- Đơn vị cấp phát: Chịu trách nhiệm cấp phát, quản lý tài nguyên cấp 1: Bộ phận quản lý, cấp phát trực thuộc Bộ phận Cấp phát tài nguyên (cấp phòng); cấp phê duyệt lãnh đạo TT
- Đơn vị VHKT chịu trách nhiệm sử dụng, cấp phát, quản lý cấp 2.

	VIETTEL AI RACE	TD326
	HƯỚNG DẪN QUẢN LÝ CẤP PHÁT, THU HỒI TÀI NGUYÊN IP	Lần ban hành: 1

- ĐVCP: Chịu trách nhiệm cấp phát đúng tài nguyên yêu cầu, không bị trùng lặp.
- DVSD: Chịu trách nhiệm trong việc sử dụng tài nguyên: Dùng đúng mục đích, không lãng phí, thát thoát.

## 6. Nội dung hướng dẫn quản lý cấp phát, thu hồi tài nguyên IP

### 6.1 Hướng dẫn cấp phát tài nguyên IP

STT	Hoạt động chính	Công việc thực hiện	ĐV thực hiện	Phối hợp	Công cụ thực hiện	Đầu vào	Đầu ra	Thời gian thực hiện
1.	Trình ký phiếu yêu cầu cấp phát tài nguyên	- Thực hiện theo biểu mẫu BM01 (tài nguyên IP có 2 loại IP public và IP private) khi thực hiện phải ghi rõ yêu cầu.	ĐVSD	ĐVCP	Voffice	Nhu cầu tài nguyên cho việc triển khai mới	PYC cấp phát tài nguyên được trình ký	Theo thời gian thực tế
2.	Phê duyệt phiếu yêu cầu cấp phát tài nguyên	- Thực hiện phê duyệt yêu cầu của đơn vị yêu cầu cấp phát tài nguyên trên hệ thống VOFFICE.	Lãnh đạo phòng DVSD	ĐVCP	Voffice	PYC, PAKD/hợp đồng/tờ trình đề xuất cung cấp tài nguyên được phê duyệt	PYC được phê duyệt	Theo thời gian thực tế
3.	Tạo SR cấp phát	- DVSD tạo SR đính kèm PYC đã được phê duyệt.	ĐVSD	ĐVCP	GNOC	PYC được phê duyệt, sở cứ liên quan	SR được tạo trên GNOC	Theo thời gian thực tế



VIETTEL AI RACE

TD326

HƯỚNG DẪN QUẢN LÝ CẤP PHÁT,  
THU HỒI TÀI NGUYÊN IP

Lần ban hành: 1

STT	Hoạt động chính	Công việc thực hiện	ĐV thực hiện	Phối hợp	Công cụ thực hiện	Đầu vào	Đầu ra	Thời gian thực hiện
4.	Tiếp nhận SR cấp phát	ĐV CPTN tiếp nhận và đánh giá SR: - <b>Trường hợp SR đảm bảo theo yêu cầu:</b> Chuyển sang <b>Bước 5</b> - <b>Trường hợp SR không đảm bảo theo yêu cầu:</b> Từ chối SR, yêu cầu DVYC bổ sung thông tin còn thiếu và quay lại <b>Bước 3</b> . Thời gian tiếp nhận: 01 ngày làm việc tính từ thời điểm SR được tạo.	ĐVCP	ĐVSD	GNOC	SR trên GNOC	SR được tiếp nhận	10 ngày làm việc
5.	Cấp phát tài nguyên	BP CPTN thực hiện: - Cấp phát tài nguyên theo PYC tự động thực hiện trên phần mềm. - Có thể bổ sung các ghi chú vào phần mục tài nguyên cấp phát trên hệ thống.	ĐVCP	ĐVSD	Trang quản trị tài nguyên	Yêu cầu về tài nguyên trên SR đã tiếp nhận	Kết quả thực hiện cấp phát	
5.1	Cập nhật cơ sở dữ liệu	Cập nhật cơ sở dữ liệu quản lý tài nguyên IP	Hệ thống, ĐVCP					Ngay khi cấp phát xong



VIETTEL AI RACE

TD326

**HƯỚNG DẪN QUẢN LÝ CẤP PHÁT,  
THU HỒI TÀI NGUYÊN IP**

Lần ban hành: 1

STT	Hoạt động chính	Công việc thực hiện	ĐV thực hiện	Phối hợp	Công cụ thực hiện	Đầu vào	Đầu ra	Thời gian thực hiện
6.	Đóng SR cấp phát trên GNOC	ĐVSD thực hiện kiểm tra thông tin tài nguyên được cấp phát và thực hiện đóng SR. Thời gian đóng SR là 01 ngày làm việc.	ĐVSD	ĐVCP	GNOC	Kết quả thực hiện cấp phát	SR ở trạng thái Closed	

## 6.2 Hướng dẫn thu hồi tài nguyên IP

STT	Hoạt động chính	Công việc thực hiện	ĐV thực hiện	Phối hợp	Công cụ thực hiện	Đầu vào	Đầu ra	Thời gian thực hiện
1.	Trình ký phiếu yêu cầu thu hồi tài nguyên	Căn cứ vào nhu cầu sử dụng tài nguyên, ĐVCP tạo PYC (theo biểu mẫu BM02) thu hồi tài nguyên IP trong các trường hợp sau: - Tài nguyên IP được cấp phát nhưng không có CR khai báo trên mạng lưới (trong thời hạn một quý, các đơn vị sử dụng có trách nhiệm cập nhật CR khai báo dải IP mới và thông báo cho đơn vị cấp phát hàng quý). - Hiệu suất sử dụng tài nguyên IP (dải IP) được cấp thấp (0% trong một quý). Không tính dải IP khai báo	ĐVCP	ĐVSD	Voffice	Nhu cầu thu hồi tài nguyên của ĐVCP	PYC thực hiện thu hồi tài nguyên không sử dụng	Theo thời gian thực tế



VIETTEL AI RACE

TD326

HƯỚNG DẪN QUẢN LÝ CẤP PHÁT,  
THU HỒI TÀI NGUYÊN IP

Lần ban hành: 1

STT	Hoạt động chính	Công việc thực hiện	ĐV thực hiện	Phối hợp	Công cụ thực hiện	Đầu vào	Đầu ra	Thời gian thực hiện
		dự phòng hoặc quy hoạch cho các trường hợp đặc biệt khác. - Đơn vị sử dụng (ĐVSD) thông báo không còn nhu cầu.						
2.	Phê duyệt phiếu yêu cầu thu hồi tài nguyên	Phê duyệt phiếu yêu cầu	Lãnh đạo phòng ĐVSD, DV CP	Voffice	PYC thu hồi tài nguyên	PYC được phê duyệt	Theo thời gian thực tế	Theo thời gian thực tế
3.	Tạo SR thu hồi	ĐVCP thực hiện tạo SR đính kèm PYC được phê duyệt về việc thu hồi tài nguyên.	ĐVCP	ĐVSD	GNOC	PYC được phê duyệt	SR được tạo trên GNOC	01 ngày làm việc (tính từ thời điểm PYC được phê duyệt)
4.	Tiếp nhận SR thu hồi	ĐVSD tiếp nhận SR, kiểm tra các tài liệu đính kèm và thông tin liên quan về việc thu hồi tài nguyên. Thời gian thực hiện công việc: - Tiếp nhận SR: 01 ngày làm việc tính từ thời điểm ĐVCP tạo SR. - Thực hiện SR: Lập kế hoạch để thu hồi trả lại tài nguyên đơn vị cấp phát.	BP CPTN	ĐVCP	GNOC	SR trên GNOC	SR được tiếp nhận	Tiếp nhận SR: 01 ngày làm việc. Thực hiện SR: Theo thời gian thực tế thực hiện kế hoạch, tối đa 01 tháng



VIETTEL AI RACE

TD326

**HƯỚNG DẪN QUẢN LÝ CẤP PHÁT,  
THU HỒI TÀI NGUYÊN IP**

Lần ban hành: 1

STT	Hoạt động chính	Công việc thực hiện	ĐV thực hiện	Phối hợp	Công cụ thực hiện	Đầu vào	Đầu ra	Thời gian thực hiện
5.	Lập, thực hiện kế hoạch thu hồi tài nguyên	ĐVSD lập kế hoạch để thu hồi tài nguyên	ĐVSD	Các đơn vị liên quan	Email	Thông tin yêu cầu tài nguyên	Tài nguyên được thu hồi (xóa khai báo dài IP trên các hệ thống)	Ngay sau khi tiếp nhận thông tin, thời gian thực hiện theo tình hình thực tế
6.	Cập nhật thông tin đã thu hồi lên SR	ĐVSD thực hiện cập nhật SR sau khi hoàn thành kế hoạch thu hồi tài nguyên IP	BP CPTN	GNOC	Kế hoạch thu hồi, dài IP thu hồi	SR được cập nhật	01 ngày làm việc	
7.	Đóng SR cấp phát trên GNOC	ĐVCP thực hiện đóng SR sau khi nhận thông tin hoàn thành thu hồi tài nguyên theo yêu cầu	ĐVCP	ĐVSD	GNOC	Kết quả thực hiện kế hoạch (Kế hoạch, CR)	SR ở trạng thái Closed	
8.	Cập nhật cơ sở dữ liệu	Cập nhật cơ sở dữ liệu quản lý tài nguyên IP	Hệ thống, ĐVCP, ĐVSD	Ngay khi thu hồi xong				